



TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn
Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số/2021/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2021

DỰ THẢO:

BIÊN BẢN HỌP (Theo hình thức trực tuyến) ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021 TỔNG CÔNG TY LICOGI – CTCP

Tên đơn vị: TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

Địa chỉ: Nhà G1, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Mã số doanh nghiệp số: 0100106440 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp
ngày 11/01/2018, cấp đổi lần thứ 7

Hôm nay, vào **hồi** giờ ngày 24/06/2021, tại Trụ sở Tổng công ty LICOGI-CTCP, Nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông năm 2021 (theo hình thức Đại hội trực tuyến) của Tổng công ty LICOGI - CTCP (Sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”), cụ thể như sau:

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Cổ đông của Tổng công ty LICOGI - CTCP (“ Tổng công ty LICOGI”) tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội (Ngày 18/5/2021);
- Tham dự Đại hội còn có các Ông/bà là Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty.
- Đại diện Công ty Kiểm toán quốc tế (ICPA)- Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020: Ông /bà.....
- Một số cán bộ kỹ thuật nghiệp vụ của Công ty cổ phần chứng khoán FPT (FPTs) - đơn vị tư vấn Đại hội đồng cổ đông trực tuyến năm 2021

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành

Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Trọng Thanh**, Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông của Tổng công ty LICOGI tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội là 292 cổ đông, với số cổ phần là 90.000.000 cổ phần (Danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội theo danh sách được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 18/5/2021);

- Tổng số đại biểu là cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội tại thời điểm khai mạc ĐH vào hồi ... giờ ngày 24/6/2021 là ... người, đại diện cho cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết;

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Điều lệ Tổng công ty LICOGI – CTCP (được sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất) được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/6/2018, Đại hội là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

2. Khai mạc Đại hội

Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do;
- Giới thiệu khách mời tham dự (nếu có);

2.1. Bầu Đoàn Chủ tịch

Sau khi nghe Ban Tổ chức thông báo Nghị quyết của HĐQT trình ĐHĐCĐ về số lượng và giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến của Đoàn Chủ tịch, ...% số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua số lượng Đoàn Chủ tịch là 05 thành viên gồm các Ông/bà có tên sau đây:

- Ông Đinh Việt Tùng, Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa;
- Ông Phan Thanh Hải, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD;
- Ông Ứng Tiến Đỗ, Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Danh Quân, Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Thanh Hợp, Thành viên HĐQT.

2.2. Bầu Ban kiểm phiếu và chỉ định Ban thư ký

Để giúp Đại hội thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu và ghi chép, lập biên bản Đại hội, dự thảo Nghị quyết của ĐH, sau khi nghe số lượng và danh sách nhân sự dự kiến do HĐQT giới thiệu, ...% số cổ phần của cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua số lượng và danh sách Ban kiểm phiếu, Ban thư ký, cụ thể như sau:

a) Ban kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm các Ông/bà có tên sau đây:

- Ông Nguyễn Trọng Thanh, Trưởng phòng TCCB là Trưởng ban;
- Ông Nguyễn Công Nghị, Phó chủ tịch Công đoàn Tổng công ty là thành viên;
- Ông Đinh Hải Ninh, Phó trưởng phòng, Phụ trách Phòng Thanh tra, Pháp chế là thành viên.

b) Ban thư ký có 02 thành viên, gồm các Ông/bà có tên sau đây:

- Bà Nguyễn Thị Oanh, Chánh Văn phòng HĐQT, Thư ký Tổng công ty là Trưởng ban;
- Ông Nguyễn Đoàn Trung, Thư ký Tổng giám đốc là Ủy viên.

3. Thông qua chương trình ĐH, Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026

Sau khi nghe Đoàn chủ tịch công bố chương trình ĐH, Quy chế làm việc của Đại hội và Quy chế bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026; Đại hội đã thảo luận và thông qua Chương trình ĐH, Quy chế Đại hội và Quy chế bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026 với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

4. Nội dung chính của Đại hội

4.1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, nhiệm kỳ 2016 – 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Đại hội đã nghe Ông **Đình Việt Tùng** – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, nhiệm kỳ 2016 – 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, nhiệm kỳ 2016 – 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2021 – 2026;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

4.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020, nhiệm kỳ 2016 – 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Đại hội đã nghe Bà **Nguyễn Thị Khánh Phương** - Trưởng ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020, nhiệm kỳ 2016 – 2020 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2021 – 2026

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020, nhiệm kỳ 2016 – 2020 và kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ 2021 – 2026 với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

4.3. Thông qua báo cáo về kết quả kinh doanh năm 2020, 5 năm 2016 – 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021, định hướng 5 năm 2021 – 2025.

Đại hội đã nghe Ông **Phan Thanh Hải** – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc trình bày Báo cáo về kết quả kinh doanh năm 2020, 5 năm 2016 - 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021, định hướng 5 năm 2021 - 2025.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua kết quả kinh doanh năm 2020, 5 năm 2016 - 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021, định hướng 5 năm 2021 – 2025 với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là ... cổ phần, chiếm ... % tổng số phiếu

biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

4.4. Thông qua tờ trình số 76/2021/TTr – HĐQT của HĐQT về thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Anh Dũng – Kế toán trưởng Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán quốc tế (ICPA) với 1 số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị: Đồng

| STT | Các chỉ tiêu chủ yếu | Báo cáo tài chính hợp nhất | Báo cáo tài chính Công ty mẹ |
|-----|--|----------------------------|------------------------------|
| 1 | Tổng tài sản | 4.461.993.903.894 | 2.876.834.949.303 |
| 2 | Doanh thu | 2.273.949.300.272 | 452.006.210.069 |
| 3 | Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận trước thuế | 34.654.570.245 | 4.628.584.758 |
| 4 | Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận sau thuế | 23.023.961.225 | 4.628.584.758 |
| 5 | Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận phân bổ cho công ty Mẹ | 9.681.649.717 | 4.628.584.758 |

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

4.5. Thông qua tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty lần thứ hai và toàn văn Điều lệ đã được sửa đổi, bổ sung.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua về Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty lần thứ 2 và toàn văn Điều lệ đã được sửa đổi, bổ sung lần thứ hai với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

4.6. Thông qua tờ trình về sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty lần thứ nhất; Sửa đổi, bổ sung Quy hoạt động của Hội đồng quản trị lần thứ hai; Sửa đổi, bổ sung Quy hoạt động của Ban Kiểm soát lần thứ nhất và toàn văn các Quy chế đã được sửa đổi, bổ sung.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua về sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty lần thứ nhất; Sửa đổi, bổ sung Quy hoạt động của Hội đồng quản trị lần thứ hai; Sửa đổi, bổ sung Quy hoạt động của Ban Kiểm soát lần thứ nhất và toàn văn các Quy chế đã được sửa đổi, bổ sung với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

4.7. Thông qua tờ trình số 75/2021/TTr – HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020; Kế hoạch kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2021.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua về kết quả kinh doanh năm 2020, 5 năm 2016 - 2020 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư, định biên lao động năm 2021, định hướng 5 năm 2021 – 2025 với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

4.8. Thông qua tờ trình số 78/2021/TTr – HĐQT phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2021.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2020 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2021 với kết quả:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

4.9. Thông qua tờ trình số 80/2021/TTr – HĐQT quyết toán chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021.

a) Về chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020

- Thù lao thực tế chi trả của HĐQT năm 2020 (05 thành viên) là 1.116.000.000 đồng/1.488.000.000 đồng bằng 75% Kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Thù lao thực tế chi trả của Ban Kiểm soát năm 2020 (03 thành viên) là 516.000.000 đồng/540.000.000 đồng bằng 95,56% Kế hoạch ĐHĐCĐ đã được phê duyệt.

b) Về Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS.

| STT | Chức vụ | Làm việc thường xuyên tại LICOGI | Làm việc không thường xuyên tại LICOGI |
|-----|-------------------|----------------------------------|--|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 35.000.000 đ/tháng | 10.000.000 đ/tháng |
| 2 | Phó Chủ tịch HĐQT | 30.000.000 đ/tháng | 9.000.000 đ/tháng |

| | | | |
|---|--------------------------|--------------------|-------------------|
| 3 | Thành viên HĐQT | 28.000.000 đ/tháng | 7.000.000 đ/tháng |
| 4 | Trưởng ban Kiểm soát | 28.000.000 đ/tháng | 5.000.000 đ/tháng |
| 5 | Thành viên Ban Kiểm soát | 15.000.000 đ/tháng | 2.000.000 đ/tháng |

- Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT (5 thành viên) là: 1.488.000.000 đồng/năm (Một tỷ, bốn trăm, tám mươi tám triệu đồng một năm).

- Tổng tiền lương, thù lao của BKS (3 thành viên) là: 540.000.000 đồng/năm (Năm trăm, bốn mươi triệu đồng một năm).

Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát (chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong ngân sách hoạt động chung của Tổng công ty được xác định trong Kế hoạch tài chính năm 2021, đảm bảo tiết kiệm, hợp lý, phù hợp với Điều lệ Tổng công ty LICOGI, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của Tổng công ty.

Kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không hợp lệ** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

4.10. Thông qua tờ trình số 79/2021/TTr – BKS về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2021.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết Phê duyệt danh sách 05 Công ty kiểm toán được chấp thuận để lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty theo đề xuất của Ban Kiểm soát tại Tờ trình số 79/2021/TT - BKS ngày 03/6/2021. Đại hội ủy quyền và giao HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 (bao gồm cả việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên) từ danh sách trong Tờ trình kèm theo. Trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán trong danh sách này về tiến độ và mức phí dịch vụ kiểm toán, ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng do Bộ Tài chính công bố.

Kết quả biểu quyết cụ thể:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

4.11. Bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Sau khi nghe Đoàn chủ tịch báo cáo, ngoài danh sách đề cử của cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử theo quy định tại khoản 3, Điều 21 Điều lệ Tổng công ty gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước ngày khai mạc, ĐH đã thực hiện quyền ứng cử, đề cử trực tiếp tại Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách đề cử và tiến hành bầu thành viên HĐQT, thành viên

2. Trả lời câu hỏi của cổ đông:.....

3. Trả lời câu hỏi của cổ đông:.....

D. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Sau khi nghe Bà Nguyễn Thị Oanh, Trưởng ban Thư ký trình bày toàn văn Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội. Đoàn Chủ tịch đã điều hành đề Đại hội và biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội, kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phần biểu quyết **tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không tán thành** là cổ phần, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

- Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến** là cổ phần, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự Đại hội;

Biên bản này được ghi lại đầy đủ, trung thực và lập vào hồi h ngày 24/6/2021 ngay sau khi Đại hội kết thúc chương trình làm việc.

Biên bản này được lập thành 09 (Chín) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC), một (01) bản gửi Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Khu Đông, một (01) bản gửi Công ty TNHH Đầu tư Gia Cường; một (01) bản gửi Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, 01 bản gửi UBCK Nhà nước, 01 bản gửi Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, 03 (ba) bản lưu tại trụ sở chính của LICOGI và được đăng tải trên Website của Tổng công ty LICOGI - CTCP.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**

Nguyễn Thị Oanh

**Chủ tịch
Đinh Việt Tùng**

Tài liệu lưu kèm:

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông;
2. Quy chế làm việc của Đại hội;
3. Quy chế Bầu thành viên HĐQT, TV BKS
4. Các tờ trình;
5. Các báo cáo
6. Báo cáo Tài chính năm 2020 đã được kiểm toán;
9. Biên bản bầu thành viên HĐQT, BKS;
10. Biên bản kiểm phiếu biểu quyết; và
Biên bản bầu thành viên HĐQT, BKS
11. Danh sách cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng.

**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội
Mã số DN: 0100106440
Điện thoại: (84-4) 38542365

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày ... tháng 6 năm 2021

DỰ THẢO:

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY LICOGI – CTCP
(Theo hình thức ĐHĐCĐ trực tuyến)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổng công ty LICOGI – CTCP (Sửa đổi, bổ sung lần thứ Hai) được ĐHĐCĐ thông qua ngày 24/6/2021;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông năm 2021 (“ĐHĐCĐ”) của Tổng công ty LICOGI – CTCP số/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/ 6 /2021;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty lần thứ hai; Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty lần thứ nhất; Sửa đổi, bổ sung Quy hoạt động của Hội đồng quản trị lần thứ hai; Sửa đổi, bổ sung Quy hoạt động của Ban Kiểm soát lần thứ nhất và toàn văn Điều lệ, Quy chế đã được sửa đổi, bổ sung.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020, nhiệm kỳ 2016 – 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2021 – 2026; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020, nhiệm kỳ 2016 – 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Báo cáo về kết quả kinh doanh năm 2020, 5 năm 2016 – 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021, định hướng 5 năm 2021 – 2025.

Điều 3. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020; Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư và định biên lao động năm 2021.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020:**1.1. Về kết quả sản xuất kinh doanh:**

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2020 | Thực hiện 2020 |
|-----|----------|-------------|------------------|-------------------|
| | | | | |

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2020 | Thực hiện 2020 |
|-----------|------------------------|-------------|------------------|-------------------|
| I | CÔNG TY MẸ | | | |
| 1 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 900 | 900 |
| 2 | Giá trị sản xuất | Tỷ đồng | 498,843 | 284,808 |
| 3 | Doanh thu | Tỷ đồng | 435,553 | 452,006 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | (65,040) | 4,629 |
| 5 | Nộp ngân sách nhà nước | Tỷ đồng | 5,786 | 37,205 |
| 6 | Cổ tức | % | 0 | 0 |
| 7 | Vốn đầu tư phát triển | Tỷ đồng | 80,739 | 0,393 |
| 8 | Lao động định biên | Người | 207 | 176 |
| II | HỢP NHẤT MẸ-CON | | | |
| 1 | Giá trị sản xuất | Tỷ đồng | 3.013,693 | 2.566,642 |
| 2 | Doanh thu | Tỷ đồng | 2.194,005 | 2.273,948 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | (25,617) | 34,654 |
| 4 | Nộp ngân sách nhà nước | Tỷ đồng | 113,431 | 129,881 |
| 5 | Vốn đầu tư phát triển | Tỷ đồng | 1.195,036 | 109,292 |

1.2. Về kết quả đầu tư:

- Tổng giá trị đầu tư tài chính tại ngày 31/12/2020 là : 1.859,204 tỷ đồng

- Tổng giá trị đầu tư năm 2020 là : 393 triệu đồng.

Trong đó: Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị thi công : 393 triệu đồng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư và định biên lao động năm 2021

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và định biên năm 2021:

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện 2020 | Kế hoạch năm 2021 | Tỷ lệ % KH21/TH20 |
|----------------------|-------------|-------------------|----------------------|----------------------|
| I. CÔNG TY MẸ | | | | |
| 1. Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 900 | 900 | 100 |

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện 2020 | Kế hoạch năm 2021 | Tỷ lệ % KH21/TH20 |
|---------------------------------|---------------------------|----------------|-------------------|-------------------|
| 2. Giá trị sản xuất | Tỷ đồng | 284,808 | 502 | 176,26 |
| 3. Doanh thu | Tỷ đồng | 452,006 | 512,158 | 113,3 |
| 4. Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 4,629 | (44,859) | |
| 5. Nộp ngân sách NN | Tỷ đồng | 5,786 | 43,200 | 116,13 |
| 6. Cổ tức | % | 0 | 0 | |
| 7. Vốn đầu tư phát triển | Tỷ đồng | 0,393 | 13,153 | 334,68 |
| 7.1. Đầu tư thiết bị | Tỷ đồng | 0,393 | 5,653 | |
| 7.2. Đầu tư dự án | Tỷ đồng | 0 | 7,500 | |
| 8. Lao động định biên | Người | 176 | 203 | 115,34 |
| 9. Thu nhập bình quân | Tr. Đồng/ Người/ tháng | 9,400 | 9,600 | 102,1 |
| 10. Tỷ lệ tiền lương/ Doanh thu | % | 4,4 | 4,56 | 103,6 |
| II. HỢP NHẤT MẸ-CON | | | | |
| 1. Giá trị sản lượng | Tỷ đồng | 2.566,642 | 3.316,667 | 129,22 |
| 2. Doanh thu | Tỷ đồng | 2.273,948 | 2.430,320 | 106,88 |
| 3. Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 34,654 | 42,636 | 123,03 |
| 4. Nộp Ngân sách NN | Tỷ đồng | 129,231 | 154,536 | 119,58 |
| 5. Vốn đầu tư phát triển | Tỷ đồng | 109,292 | 688,444 | 629,91 |

(Kế hoạch SXKD của Công ty mẹ chỉ khả thi khi dự án Khu đô thị Thịnh Liệt hoàn tất các thủ tục pháp lý để triển khai thi công từ tháng 7/2021).

2.2. Danh mục đầu tư của Công ty mẹ năm 2021:

| STT | Phân loại đầu tư | Kế hoạch năm 2021 | Ghi chú |
|-----|--|-------------------|---------|
| A | ĐẦU TƯ MÁY MÓC THIẾT BỊ + SỬA CHỮA THIẾT BỊ | 5,653 | |

| | | | |
|-----------|--|---------------|--|
| I | Đầu tư thiết bị | 3,000 | |
| 1 | Đề xuất đầu tư thiết bị phục vụ thi công hạ tầng | 2,000 | |
| 1.1 | Thiết bị phục vụ thi công hạ tầng giao thông (máy đào, máy san, máy ủi, xe ben...) | 1,000 | |
| 1.2 | Các thiết bị phụ trợ (máy bơm, nén khí, phát điện...) | 1,000 | |
| 2 | Đề xuất đầu tư bổ sung thiết bị cho dây chuyền thiết bị khoan | 1,000 | |
| | Gầu cạp tường vây, ống vách, tank chứa, cù vách, ... | 1,000 | |
| II | Sửa chữa + Bảo dưỡng xe, máy, thiết bị thi công | 2,653 | |
| B | ĐẦU TƯ DỰ ÁN | 7,500 | |
| 1 | Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Tổng công ty - E7 Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội | 6,500 | |
| 2 | Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà LICOGI- Nhà G1, 491 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội | 1,000 | |
| | TỔNG CỘNG | 13,153 | |

2.2.1. Đầu tư máy móc thiết bị, nhà xưởng và sửa chữa

Tổng mức đầu tư dự kiến : 5,653 tỷ đồng

Trong đó: - Đầu tư máy móc thiết bị là : 2,653 tỷ đồng

- Đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị là : 3,000 tỷ đồng

2.2.2. Đầu tư vào các dự án

Tổng mức đầu tư dự kiến : 7,500 tỷ đồng

Trong đó đầu tư cho các dự án:

- Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà LICOGI - Nhà G1, 491 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội : 1,000 tỷ đồng

- Dự án đầu tư xây dựng trụ sở Tổng công ty- E7 Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội : 6,500 tỷ đồng

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán quốc tế (ICPA) với 1 số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị: Đồng

| STT | Các chỉ tiêu chủ yếu | Báo cáo tài chính hợp nhất | Báo cáo tài chính Công ty mẹ |
|-----|--|----------------------------|------------------------------|
| 1 | Tổng tài sản | 4.461.993.903.894 | 2.876.834.949.303 |
| 2 | Doanh thu | 2.273.949.300.272 | 452.006.210.069 |
| 3 | Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận trước thuế | 34.654.570.245 | 4.628.584.758 |
| 4 | Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận sau thuế | 23.023.961.225 | 4.628.584.758 |
| 5 | Tổng (Lỗ)/Lợi nhuận phân bổ cho công ty Mẹ | 9.681.649.717 | 4.628.584.758 |

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2021, cụ thể như sau:

- Năm 2020, lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ - Tổng công ty LICOGI – CTCP lãi 4,628 tỷ đồng, nhưng do lỗ lũy kế từ các năm 2016, 2017 nên không trích lập các quỹ và tỷ lệ chi trả cổ tức là 0%.

- Năm 2021 dự kiến lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ lỗ và do lỗ lũy kế các năm 2016, 2017 nên tỷ lệ chi trả cổ tức là 0%.

Điều 6. Thông qua quyết toán chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021, cụ thể như sau:

1. Tổng tiền lương, thù lao năm 2020 chi trả cho HĐQT là 1.116.000.000 đồng/1.488.000.000 đồng bằng 75% Kế hoạch đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Tổng tiền lương, thù lao năm 2020 chi trả cho BKS là 516.000.000 đồng/540.000.000 đồng bằng 95,56% Kế hoạch ĐHĐCĐ đã được phê duyệt.

2. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021 và ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS.

| STT | Chức vụ | Làm việc thường xuyên tại LICOGI | Làm việc không thường xuyên tại LICOGI |
|-----|--------------------------|----------------------------------|--|
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 35.000.000 đ/tháng | 10.000.000 đ/tháng |
| 2 | Phó Chủ tịch HĐQT | 30.000.000 đ/tháng | 9.000.000 đ/tháng |
| 3 | Thành viên HĐQT | 28.000.000 đ/tháng | 7.000.000 đ/tháng |
| 4 | Trưởng ban Kiểm soát | 28.000.000 đ/tháng | 5.000.000 đ/tháng |
| 5 | Thành viên Ban Kiểm soát | 15.000.000 đ/tháng | 2.000.000 đ/tháng |

- Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT (5 thành viên) là: 1.488.000.000 đồng/năm (Một tỷ, bốn trăm, tám mươi tám triệu đồng một năm).

- Tổng tiền lương, thù lao của BKS (3 thành viên) là: 540.000.000 đồng/năm (Năm trăm, bốn mươi triệu đồng một năm).

Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát (chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong ngân sách hoạt động chung của Tổng công ty

được xác định trong Kế hoạch tài chính năm 2021, đảm bảo tiết kiệm, hợp lý, phù hợp với Điều lệ Tổng công ty LICOGI, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của Tổng công ty.

Điều 7. Phê duyệt danh sách 05 Công ty kiểm toán được chấp thuận để lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty theo đề xuất của Ban Kiểm soát, bao gồm cả việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên của Công ty mẹ và Hợp nhất Công ty mẹ - Công ty con gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA), có địa chỉ tại Tầng 15 Tòa nhà Center Building – Hapulico Complex, số 1, Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.

2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO, có địa chỉ tại Tầng 20, Tòa nhà ICON 4, số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP Hà Nội..

3. Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Tư vấn A&C, có địa chỉ tại số 2 Trường Sơn, phường 2. quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.

4. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE), có địa chỉ tại Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, 165 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

5. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, có địa chỉ tại số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh..

Đại hội ủy quyền và giao HĐQT quyết định lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 từ danh sách trên. Trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán trong danh sách về tiến độ và mức phí dịch vụ kiểm toán, ĐHĐCĐ ủy quyền và giao HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng do Bộ Tài chính công bố.

Điều 8. ĐHĐCĐ bầu 05 thành viên HĐQT và 03 thành viên BKS Tổng công ty LICOGI – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026; cụ thể như sau:

Những ông/bà có tên dưới đây trúng cử HĐQT Tổng công ty LICOGI – CTCP:

- Ông/ bà, sinh ngày/...../19.....;

- Ông/ bà, sinh ngày/...../19.....;

- Ông/ bà, sinh ngày/...../19.....;

- Ông/ bà, sinh ngày/...../19.....;

- Ông/ bà, sinh ngày/...../19.....;

Những ông/bà có tên dưới đây trúng cử BKS Tổng công ty LICOGI – CTCP:

- Ông/ bà, sinh ngày/...../19.....;

- Ông/ bà, sinh ngày/...../19.....;

- Ông/ bà, sinh ngày/...../19.....;

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua (ngày 24/6/ 2021).

2. Các Ông/Bà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và toàn thể cổ đông của Tổng công ty LICOGI chịu trách nhiệm thi hành, tổ chức triển khai Nghị quyết này theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty LICOGI - CTCP./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn NN;
- Công ty TNHH Đầu tư và KD BĐS Khu Đông;
- Công ty TNHH Đầu tư Gia Cường;
- Phòng ĐKKD, Sở KH & ĐT Tp.Hà Nội;
- UBCK Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Đăng tải trên Website của Licogi
- Lưu VT, VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

**Chủ tịch HĐQT
Đinh Việt Tùng**